

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-HĐND ngày 24/8/2026 của HĐND tỉnh Gia Lai *Tổ chức Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh với Thường trực HĐND các xã, phường lần thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031.*

HĐND xã Kon Chiêng báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026 cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HĐND CẤP XÃ

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

- Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ: 19 đại biểu; số đại biểu hiện có: 19 đại biểu; số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm báo cáo: không.

- Đã kiện toàn Thường trực HĐND: Chủ tịch HĐND hoạt động kiêm nhiệm, Phó Chủ tịch HĐND hoạt động chuyên trách; Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 03 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm; Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và 03 Ủy viên hoạt động kiêm nhiệm; Tổ đại biểu HĐND: thành lập 04 Tổ đại biểu HĐND tại 04 đơn vị bầu cử, phân công Tổ trưởng, Tổ phó tổ đại biểu.

- Thường trực phân công nhiệm vụ đối với thành viên Thường trực HĐND.

(Kèm theo Phụ lục số 01)

2. Công tác tổ chức, điều hành hoạt động

- HĐND xã đã ban hành các Nghị quyết Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, chương trình công tác, chương trình giám sát, kế hoạch tổ chức kỳ họp và các văn bản cần thiết để tổ chức hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND.

- Định kỳ ngày 22 hàng tháng tổ chức các phiên họp định kỳ của Thường trực HĐND; Thường trực HĐND lãnh đạo, chỉ đạo công tác, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND; Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã đã ký phối hợp ký, ban hành quy chế phối hợp và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đúng theo nội dung đã ký kết.

3. Công tác tham mưu, phục vụ và điều kiện bảo đảm hoạt động

- Văn phòng HĐND và UBND xã phân công 01 lãnh đạo và 01 chuyên viên trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND, Thường trực HĐND; việc phân

công công chức tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND, Thường trực HĐND đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Trang thiết bị, đường truyền, phần mềm và việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đáp ứng hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND.

- Kinh phí chưa đảm bảo hoạt động của HĐND theo quy định tại Nghị quyết 68/2026/NQ-HĐND ngày 29/5/2026 của HĐND tỉnh. Cơ sở vật chất: phòng làm việc chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Đánh giá bước đầu về việc vận hành HĐND cấp xã

- Sau Kỳ họp thứ nhất HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031, tổ chức bộ máy được kiện toàn, từng bước ổn định; các chức danh chủ chốt, cơ quan của HĐND, UBND và bộ phận chuyên môn được bố trí, hoạt động không bị gián đoạn.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và chế độ hội họp, thông tin báo cáo được duy trì thường xuyên; việc tiếp nhận, giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp thông suốt; sự phối hợp giữa cấp ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan, đơn vị chuyển biến theo chiều hướng tích cực và phân rõ trách nhiệm họ.

- Khó khăn: Khối lượng công việc lớn. Một số quy trình công tác, quy chế phối hợp chưa đồng bộ, cán bộ còn lúng túng khi thực hiện nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới. Điều kiện bảo đảm hoạt động như trụ sở, phòng làm việc, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin và kinh phí còn thiếu hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC KỲ HỌP VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Số kỳ họp đã tổ chức 04 kỳ họp, trong đó: kỳ họp thường lệ 01 kỳ họp; kỳ họp chuyên đề 03 kỳ họp.

- Số nghị quyết đã ban hành 28 nghị quyết (nghị quyết không phải văn bản quy phạm pháp luật).

- Việc chuẩn bị nội dung, tài liệu, thẩm tra, thảo luận và tổ chức kỳ họp: Công tác chuẩn bị kỳ họp cơ bản được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự; nội dung, chương trình kỳ họp được xây dựng bám sát yêu cầu và tình hình thực tế của xã. Các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và tài liệu phục vụ kỳ họp được chuẩn bị đầy đủ; công tác thẩm tra từng bước đi vào nề nếp. Việc điều hành, thảo luận, xem xét và biểu quyết các nội dung tại kỳ họp cơ bản bảo đảm dân chủ, đúng quy định. Công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, các Ban HĐND và các cơ quan liên quan trong chuẩn bị, tổ chức kỳ họp ngày càng chặt chẽ.

- Những khó khăn, vướng mắc: Một số cán bộ, đại biểu chưa có nhiều kinh nghiệm; việc nắm bắt quy trình, thủ tục chuẩn bị kỳ họp, thẩm tra và xây dựng nghị quyết có lúc còn lúng túng. Một số tài liệu gửi phục vụ thẩm tra còn chậm, chất lượng chưa đồng đều, thời gian nghiên cứu của đại biểu còn hạn chế. Sự phối hợp giữa các cơ quan trong một số nội dung chưa thật nhịp nhàng; việc xác định thẩm quyền, căn cứ pháp lý, trình tự ban hành một số nghị quyết còn cần được hướng dẫn, thống nhất. Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng và tiến độ chuẩn bị, tổ chức kỳ họp.

(Kèm theo Phụ lục số 02)

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT

Báo cáo kết quả những hoạt động thực tế đã phát sinh theo thẩm quyền, trong đó tập trung:

1. HĐND: Xem xét các báo cáo, xem xét kết quả giám sát và, khảo sát về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

2. Thường trực HĐND

- Thường xuyên theo dõi, giám sát quyết định của UBND xã và Nghị quyết của HĐND xã, theo dõi việc triển khai thực hiện các nghị quyết do HĐND xã ban hành.

- Khảo sát các tuyến đường vào khu sản xuất, cầu, cống và công trình thủy lợi theo ý kiến, kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn xã.

3. Các Ban HĐND

3.1. Ban Kinh tế - Ngân sách: Giám sát chuyên đề việc quản lý, sử dụng và quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước tại các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các trường học trên địa bàn xã năm 2025.

3.2. Ban Văn hoá - Xã hội

- Khảo sát, giám sát hoạt động khám chữa bệnh tại Trạm Y tế xã.

- Khảo sát, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách đối với dân công hoả tuyến theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg và đối tượng tham gia chiến tranh bảo Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg trên địa bàn xã.

- Khảo sát việc triển khai thực hiện chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo Nghị định 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ trên địa bàn xã.

(Kèm theo Phụ lục số 03)

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Khái quát kết quả hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND ngoài các nội dung giám sát nêu trên; hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn; theo dõi việc giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri; công tác thông tin, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng kỹ năng cho đại biểu; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các hoạt động khác có liên quan.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Sau Kỳ họp thứ nhất HĐND xã khoá XIV, nhiệm kỳ 2026-2031, tổ chức và hoạt động của HĐND từng bước được ổn định, đi vào nền nếp. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND cơ bản nắm bắt nhiệm vụ, quyền hạn; duy trì chế độ làm việc, phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các cơ quan liên quan trong chuẩn bị nội dung kỳ họp, tiếp xúc cử tri, tiếp nhận và theo dõi giải quyết kiến nghị của cử tri.

Công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp từng bước được thực hiện chặt chẽ hơn; việc xây dựng chương trình, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và ban hành nghị quyết cơ bản bảo đảm trình tự, thủ tục. Hoạt động giám sát, khảo sát bước đầu tập trung vào những vấn đề thiết thực, gắn với yêu cầu quản lý nhà nước và những vấn đề cử tri, Nhân dân quan tâm.

Qua thực tiễn cho thấy, việc chủ động xây dựng chương trình công tác, phân công rõ trách nhiệm của Thường trực và các Ban HĐND; tăng cường trao đổi, phối hợp sớm với UBND và các cơ quan chuyên môn trong chuẩn bị nội dung trình kỳ họp là cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng và tiến độ xử lý công việc.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động của HĐND xã vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc. Một số quy định, hướng dẫn liên quan đến tổ chức và hoạt động theo mô hình mới cần tiếp tục được cụ thể hóa, thống nhất; trong quá trình thực hiện có nội dung còn lúng túng về quy trình, thẩm quyền và phương thức phối hợp giữa các cơ quan.

Bộ máy tham mưu, giúp việc cho HĐND còn mỏng; khối lượng công việc nhiều, trong khi một số cán bộ, công chức mới tiếp cận nhiệm vụ nên kinh nghiệm tham mưu phục vụ hoạt động HĐND, Thường trực HĐND còn hạn chế. Kỹ năng thẩm tra, giám sát, chất vấn, theo dõi việc thực hiện nghị quyết và kiến nghị sau giám sát của một số đại biểu cần tiếp tục được nâng cao.

Sự phối hợp giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND với UBND và các cơ quan chuyên môn có lúc chưa thật sự đồng bộ; việc gửi hồ sơ, tài liệu phục vụ thẩm tra trong một số trường hợp còn chậm, ảnh hưởng đến thời gian nghiên cứu và chất lượng thẩm tra. Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và kiến nghị sau giám sát có nội dung chưa kịp thời.

Điều kiện bảo đảm hoạt động, nhất là cơ sở vật chất và kinh phí phục vụ hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- **Nguyên nhân khách quan:** Tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động sau sắp xếp có nhiều nội dung mới; khối lượng công việc ở cấp xã tăng, phạm vi và yêu cầu nhiệm vụ rộng hơn. Một số quy định, hướng dẫn trong quá trình triển khai còn cần tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa hoặc có hướng dẫn thống nhất. Điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực và kinh phí chưa kịp thời đáp ứng yêu cầu hoạt động.

- **Nguyên nhân chủ quan:** Một số cán bộ, đại biểu HĐND chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn đối với nhiệm vụ mới; kỹ năng tham mưu, thẩm tra, giám sát và xử lý công việc có mặt còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa một số cơ quan có thời điểm chưa chủ động, chưa chặt chẽ; việc chuẩn bị và chuyển hồ sơ, tài liệu có nội dung chưa bảo đảm thời gian. Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghị quyết, kết luận giám sát và giải quyết kiến nghị của cử tri có lúc chưa thường xuyên.

(Kèm theo Phụ lục số 04)

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phân loại cụ thể:

- Nội dung đề nghị Thường trực HĐND tỉnh hướng dẫn, trao đổi hoặc điều hòa, phối hợp: quy trình, thẩm quyền xử lý công việc; hoạt động của Thường trực, các Ban HĐND; mối quan hệ phối hợp giữa HĐND Ủy ban MTTQ Việt Nam; điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các Ban HĐND.

- Nội dung đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh hướng dẫn, giải quyết: Chế độ chính đối với Chủ tịch HĐND kiêm nhiệm, Trưởng ban HĐND kiêm nhiệm; Đầu tư xây dựng thêm trụ sở làm việc (đủ phòng làm việc, phòng họp). Bổ sung kinh phí chi

thường xuyên cho HĐND xã theo Nghị quyết: 68/ NQ -HĐND, ngày 29/5/2026 của HĐND tỉnh Gia Lai về quy định một số nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.

- Nội dung cần kiến nghị cơ quan Trung ương xem xét, hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung quy định: chế độ chính sách đối với các chức danh kiêm nhiệm và chuyên trách cần được Trung ương sửa đổi, bổ sung cụ thể.

D. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2026

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2026 của Thường trực HĐND xã.

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Phối hợp chặt chẽ với UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các cơ quan liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tại địa phương.

4. Tăng cường khảo sát, giám sát các lĩnh vực được cử tri quan tâm như: giao thông nông thôn, thủy lợi, đất đai, môi trường, cải cách hành chính và an sinh xã hội.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

6. Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp công dân; phối hợp theo dõi việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

7. Tham gia các Hội nghị do các cấp và Thường trực HĐND tỉnh tổ chức nhằm giao lưu trao đổi kinh nghiệm trong điều hành, hoạt động của địa phương.

8. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo; nâng cao chất lượng hoạt động của các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND xã.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND xã Kon Chiêng từ sau Kỳ họp thứ Nhất, nhiệm kỳ 2026-2031 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối năm 2026./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (B/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (B/c);
- Các Đ/c Trong Thường trực HĐND xã;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH

Joi

Phụ lục số 01:
Tình hình tổ chức HĐND cấp xã
(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND ngày /8/2026
Của Hội đồng nhân dân xã Kon Chiêng)

TT	Nội dung thống kê	Số lượng/Tình trạng	Ghi chú
1	Tổng số đại biểu HĐND được bầu đầu nhiệm kỳ	19	
2	Tổng số đại biểu HĐND hiện có	19	
3	Số đại biểu giảm, khuyết hoặc có biến động từ đầu nhiệm kỳ	0	Nêu nguyên nhân (nếu có)
4	Thường trực HĐND: tổng số thành viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01	
5	Ban Kinh tế - Ngân sách: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01	
6	Ban Văn hóa - Xã hội: Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên; trong đó số hoạt động chuyên trách	01	
7	Số Tổ đại biểu HĐND đã thành lập	04	
8	Số Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu đã được phân công	08	
9	Số chức danh thuộc HĐND còn khuyết hoặc chưa kiện toàn	0	Nêu cụ thể chức danh
10	Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND	07/NQ-HĐND, 26/3/2026	Ghi số, ngày ban hành
11	Chương trình công tác; chương trình giám sát; kế hoạch kỳ họp và các văn bản điều hành chủ yếu đã ban hành	Đã ban hành	Ghi tình trạng đã/chưa ban hành
12	Số công chức được phân công trực tiếp tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND	0	Ghi đơn vị/bộ phận tham mưu
13	Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đường truyền và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động HĐND	Đáp ứng	Đánh giá đáp ứng/chưa đáp ứng

*** Ghi chú:** Đối với nội dung không phát sinh ghi “0” hoặc “không”; trường hợp chưa kiện toàn hoặc còn khó khăn, đề nghị nêu rõ tại phần báo cáo và Phụ lục số 04.

Phụ lục số 02:
Kết quả tổ chức kỳ họp và ban hành nghị quyết
(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND ngày /8/2026
Của Hội đồng nhân dân xã Kon Chiêng)

TT	Đơn vị	Kỳ họp thường lệ	Kỳ họp chuyên đề	Nghị quyết QPPL	Nghị quyết hành chính
1	HĐND xã Kon Chiêng	1	3		28
2					

Phụ lục số 03:
Kết quả hoạt động giám sát, khảo sát
(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND ngày /8/2026
Của Hội đồng nhân dân xã Kon Chiêng)

TT	Đơn vị	Giám sát của HĐND	Giám sát của Thường trực HĐND	Giám sát của các Ban HĐND	Khảo sát	Phiên giải trình	Nội dung khác
1	HĐND	1			1		
2	Thường trực HĐND				1		
3	Ban Kinh tế - Ngân sách			1			
4	Ban Văn hóa - Xã hội			2	3	1	

Phụ lục số 04:
Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị
về tổ chức, hoạt động của HĐND cấp xã
(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND ngày /8/2026
Của Hội đồng nhân dân xã Kon Chiêng)

TT	Nhóm nội dung	Khó khăn, vướng mắc cụ thể	Nguyên nhân	Kiến nghị, đề xuất
1	Tổ chức, nhân sự và kiện toàn các chức danh của HĐND			
2	Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ và quan hệ phối hợp			
3	Tổ chức kỳ họp, thẩm tra và ban hành nghị quyết			
4	Hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn, giải trình và theo dõi kiến nghị			
5	Hoạt động của Tổ đại biểu, đại biểu HĐND; tiếp xúc cử tri, tiếp công dân			
6	Công tác tham mưu, phục vụ; kinh phí, cơ sở vật chất và chuyển đổi số	- Kinh phí HĐND. - Phòng làm việc.	- Thực hiện chế độ quy định tại Nghị quyết 68/2026/NQ-HĐND tỉnh. - Thiếu phòng làm việc.	- Bổ trí thêm kinh phí. - Đầu tư xây dựng thêm trụ sở làm việc.
7	Nội dung khác			